



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 30/08/2025 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
1.9	23:06	02:30	↗
3.1	04:40	07:45	↘
1.2	11:48	15:45	↗
2.7	18:42	21:30	↘
2.2	23:32	02:45	↗
3.1	04:54	08:00	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Diệu	KKD 5	3	57	398	P/s1 - CL2	01:30		08
2	M.Hải	OLIVIA	8.8	172	17,769	P/s3 - CL1	03:00	//0600	A3-08
3	H.Trường	KMTC PUSAN	9.2	169	16,717	P/s3 - CL7	02:30		A1-A6
4	Đ.Minh	TRANSIMEX SUN	7.9	147	12,559	H25 - TCHP	02:30	Y/c MP	01-12
5	Khái	MCC CEBU	8.3	186	32,828	P/s3 - CL4-5	04:00		A2-A5
6	Hà	INTERASIA ELEVATE	10.5	186	31,368	P/s3 - CL5	17:00	//2000	A1-A6
7	Thịnh	INFINITY	8.9	172	17,119	P/s3 - BNPH	11:00	//0830	A3-08
8	Đức - Duy	ZHONG GU NAN HAI	8.4	172	18,490	P/s3 - CL3	10:30	//1330	A3-A6
9	P.Thùy - Đ.Long	INTERASIA MOMENTUM	10.3	200	27,104	P/s3 - CL4	16:30	Cano DL	A1-A6
10	Phú	SAWASDEE INCHEON	9.9	172	18,051	P/s3 - CL7	17:30	//1930	A2-A5
11	N.Minh - Chính	INCEDA	9.2	172	19,035	P/s3 - BNPH	20:00	//2000	A2-A5
12	V.Hải	SAWASDEE SPICA	9.7	172	17,500	P/s3 - CL1	20:00	//2100	A1-A3
13	Vinh	SITC SHANGHAI	9.7	172	17,119	P/s3 - CL4-5	18:00	//2100	A2-A5
14	V.Hoàng	KMTC TOKYO	10	173	17,853	P/s3 - CL3	23:30	//0100	
15	B.Long	KDB DARULAMAN	4	80	1,629	CR - P/S	08:30	QTCR	